

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 07/2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2024 giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Lương Phương T, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Tổ dân phố C, T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- *Bị đơn*: Ông Trần Như T1, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Tổ dân phố C, T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 3 Điều 36; khoản 1 Điều 39; Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22/4/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lương Phương T và ông Trần Như T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Trần Nhật T2, sinh ngày 09/11/2013 cho bà Lương Phương T là người trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi cháu T2 đủ tuổi thành niên, ông Trần Như T1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Còn cháu Trần Như T3, sinh ngày 26/9/2004 đã đủ tuổi thành niên và tự nuôi sống được bản thân nên bà T, ông T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quyền thăm nom con, thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Các đương sự thỏa thuận bà Lương Phương T nộp toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007370 ngày 09/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng. Hoàn trả cho bà T số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án và tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./*

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Đạ Huoai (03);
- Chi cục THADS huyện Đạ Huoai (01);
- UBND xã Madaguôi, Đạ Huoai (01);
- Các đương sự (02);
- Lưu hồ sơ vụ án (03).

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hà Giang